

BÁO CÁO SƠ KẾT

Về việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em
(Ban hành kèm Quyết định số 42/QĐ-MN11 ngày 20/9/2023)

I. Khái quát chung về nhà trường:

1. Chức năng, nhiệm vụ:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Nhà trường tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ từ 06 tháng tuổi đến sáu tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn theo phân công của cấp có thẩm quyền.

Xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở vật chất theo quy định. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện dân chủ cơ sở, có trách nhiệm giải trình trong quá trình quản lý hoạt động của nhà trường.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Đặc điểm, tình hình chung:

Trường Mầm non 11 được thành lập theo Quyết định số 71108/QĐ-UB ngày 09 tháng 7 năm 1996 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc xác lập quyền sở hữu nhà của Nhà nước đối với Trường Mầm non 11 và Quyết định số 97/QĐ-UB ngày 27 tháng 6 năm 2000 của UBND quận Tân Bình về việc chuyển các trường MG thành trường MN quận Tân Bình đối với Trường Mầm non 11. Tọa lạc tại số 19C Tái Thiết, Phường 11, quận Tân Bình.

Cơ sở vật chất được trang bị đủ theo thông tư 47/2020/TT-BGDĐT và thông tư 02/2010/TT-BGDĐT, trang thiết bị đầy đủ đáp ứng được yêu cầu của ngành học và tình hình thực tế của nhà trường.

Cán bộ quản lý có tư cách đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong

việc lãnh đạo tập thể nhà trường thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

Đội ngũ giáo viên trong trường nhiệt tình hăng say có trách nhiệm trong công việc, luôn tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đạt chuẩn và trên chuẩn (03 Thạc sĩ, 01 đang học thạc sĩ). Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong những năm qua có sự chuyển biến tích cực, được sự tin nhiệm cao của Cha mẹ học sinh.

*** Thuận lợi**

Được sự quan tâm của Thường trực UBND quận Tân Bình, các Phòng ban và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Tân Bình về chỉ đạo chuyên môn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học.

Sự quan tâm phối hợp và hỗ trợ của chính quyền địa phương, ban ngành đoàn thể, đặc biệt là Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Giáo viên yêu nghề mến trẻ, năng động sáng tạo, mạnh dạn áp dụng nhiều đổi mới trong hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ thông qua việc dạy trẻ hàng ngày và các sự kiện lễ hội tại trường.

Được sự tin nhiệm quan tâm của Cha mẹ học sinh trong việc gửi con đến trường, luôn hỗ trợ nhiệt tình về vật chất lẫn tinh thần cùng đồng hành với nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

*** Khó khăn**

Việc thực hiện chuyển đổi số trong trường còn hạn chế, từng bước chuyển đổi qua văn bản điện tử để giúp thuận tiện hơn trong công tác quản lý. Một số giáo viên, nhân viên kỹ năng công nghệ thông tin chưa cao, kỹ năng tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số còn lúng túng.

Chưa phong phú, đa dạng các loại đồ chơi mang tính hiện đại thẩm mỹ và kích hoạt tư duy sáng tạo cho trẻ.

Còn một số Cha mẹ học sinh là người lao động, buôn bán nhỏ, không có thời gian quan tâm nhiều đến trẻ nên nhà trường gặp một số khó khăn trong công tác phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ.

- *Hệ thống tổ chức quản lý của nhà trường (Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn).*

Ban Giám hiệu: gồm 1 Hiệu trưởng và 2 Phó Hiệu trưởng (Trường Hạng I)

Các tổ chuyên môn: gồm có 06 tổ

+ 01 tổ cấp dưỡng (05 nhân viên nấu ăn)

+ 04 tổ giáo viên (03 tổ giáo viên mẫu giáo và 01 tổ giáo viên nhà trẻ),

+ 01 tổ văn phòng (gồm 01 kế toán, 01 văn thư, 01 nhân viên văn phòng, 02 bảo vệ và 02 nhân viên phục vụ)

- *Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong trường*

Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp giữa chính quyền, chi bộ, công đoàn, chi đoàn, hội Chữ thập đỏ, Hội khuyến học. Ban Thanh tra nhân dân làm tốt công tác giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ tại trường về các nội dung công khai đề viên chức, cha mẹ học sinh được biết và phối hợp tốt với ban kiểm tra nội bộ nhà trường, giám sát kiểm tra các hoạt động theo kế hoạch.

- *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.*

Toàn thể CB-GV-NV nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật nhà nước, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân tại địa phương. Chấp hành tốt nội quy, quy chế trường học. Nhà trường chưa có CB-GV-NV nào vi phạm bị kỷ luật.

Toàn thể CB-GV-NV trong nhà trường đều được tham gia đóng góp ý kiến công khai, minh bạch vào việc xây dựng kế hoạch và thực hiện các phong trào thi đua, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động phong trào, xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trong nhà trường.

- Hoạt động của Hội phụ huynh học sinh.

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quyết định số 61/QĐ-MN1 ngày 19/10/2023 và có Nghị quyết hoạt động từng năm học theo quy định của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn quan tâm và phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động lễ hội, giáo dục, dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ qua giờ đón trả trẻ, sổ bé ngoan, sổ liên lạc để có sự thống nhất trong nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Các hoạt động đối thoại, kiểm tra giám sát khâu tiếp phẩm, sơ chế thực phẩm tại bếp ăn, tham quan bếp ăn, giám sát tổ chức bữa ăn, hoạt động cùng con học tập ... được phụ huynh quan tâm phối hợp. Các hoạt động truyền thông của nhà trường như bảng tuyên truyền, website, group zalo, facebook được sự quan tâm tích cực từ phía phụ huynh học sinh có con em theo học tại trường.

- Cơ sở vật chất hiện có của trường

Đầu năm học, nhà trường kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục đồ chơi ngoài trời hư, gây không đảm bảo an toàn cho trẻ.

Sử dụng nước máy trong sinh hoạt (ăn uống, rửa tay chân, súc miệng, rửa chén đĩa, rửa thực phẩm) có thực hiện biên bản xúc rửa bồn chứa nước máy 1 lần/tháng và disinfect hóa đơn thu tiền nước.

Sử dụng nguồn nước giếng: Chỉ dùng để tưới cây (không sử dụng trong sinh hoạt). Tổ chức cho học sinh uống nước đóng bình Ion Kiềm Ion-life đạt tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh.

+ Cơ sở vật chất phục vụ cho giáo viên, học tập của học sinh

Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy và học của Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu học tập của giáo viên và trẻ. Không gian làm việc và học tập thoải mái, sáng, thoáng, sạch sẽ, giáo viên có tủ đồ dùng riêng, mỗi lớp học có máy tính để bàn, tivi có kết nối internet thuận tiện cho việc dạy và học, sinh hoạt của giáo viên và trẻ. Đối với với công tác chăm sóc sức khỏe, mỗi lớp học đều được trang bị tủ thuốc với 1 số loại vật dụng sơ cứu ban đầu có thể kịp thời hỗ trợ khi có vấn đề về sức khỏe.

Văn phòng trường, có bàn ghế và tủ hồ sơ, các bảng biểu theo quy định; Phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có đầy đủ các phương tiện làm việc và bàn ghế tiếp khách; Phòng hành chính quản trị có máy vi tính và các phương tiện làm việc

Có 02 nhà vệ sinh chung cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (mỗi tầng có một nhà vệ sinh). Phòng bảo vệ, phòng dành cho nhân viên, có đầy đủ các vật dụng cần thiết.

Khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí ở khu vực riêng, có mái che, đảm bảo an toàn, tiện lợi.

+ Cơ sở vật chất phục vụ bán trú

Phòng ngủ của trẻ dùng chung với phòng sinh hoạt chung đảm bảo diện tích cho trẻ, không gian yên tĩnh, thoáng mát, nền nhà lát sàn gỗ, có đầy đủ các đồ dùng phục vụ cho trẻ ngủ như nệm, gối đảm bảo an toàn cho trẻ và giúp trẻ ngủ đủ giấc.

Có hệ thống tủ đựng cặp dép, tủ nệm gối, tủ ly, tủ thuốc, kệ đồ chơi gỗ và nhựa phục vụ cho hoạt động của trẻ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng

Mỗi lớp học đều có phòng vệ sinh trẻ khép kín; Tất cả phòng vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, an toàn, không ô nhiễm môi trường và thuận tiện cho việc sử dụng.

+ *Cơ sở vật chất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh*

Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non (Quy định tại khoản 1, 2 Mục VI Phần II của Quy chuẩn QCVN 07:2010/BYT). Bếp ăn được chứng nhận đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Bếp ăn được xây dựng kiên cố ở khu vực cuối khuôn viên trường, tách biệt với khu vực lớp. Khu vực nhà bếp được thiết kế khoa học thông thoáng, xung quanh tường bếp được ốp gạch men cao, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, được thiết kế theo quy trình bếp một chiều từ khu tiếp phẩm, khu sơ chế, khu rửa, khu xào thái, khu chế biến, khu chia thức ăn; nhà bếp thông thoáng, đủ ánh sáng, sạch sẽ chống các loại côn trùng.

Sử dụng gas công nghiệp, có đủ các phương tiện phục vụ nấu ăn với các máy móc thiết bị hiện đại như tủ hấp cơm, tủ sấy chén, máy xay thịt, ép nước quả.

Tường, trần nhà nhẵn, bằng phẳng, hạn chế có các khe rãnh, góc cạnh, gờ dễ bám bụi, thuận tiện cho việc làm vệ sinh và khử trùng; Bàn, ghế, dụng cụ được làm bằng vật liệu dễ cọ rửa, có đủ các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho việc làm vệ sinh và khử trùng; Dụng cụ chứa thức ăn và sử dụng để ăn uống được làm bằng vật liệu dễ làm vệ sinh và không thôi nhiễm yếu tố độc hại; Có phương tiện bảo quản thực phẩm, có hệ thống cung cấp nước sạch và chỗ rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn;

Có phương tiện phân loại, thu gom và vận chuyển rác, thực phẩm, thức ăn thừa, các dụng cụ chứa đựng rác được làm bằng vật liệu chắc chắn, có nắp đậy và thuận tiện cho việc làm vệ sinh.

Có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú tại trường, bếp có hệ thống hút khói, thoát mùi; Bảng biểu phục vụ hoạt động bếp ăn, đủ nước sử dụng và được xét nghiệm đạt tiêu chuẩn theo quy định; Đảm bảo việc xử lý các chất thải đúng quy định; Đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy nổ.

Trường bố trí kho thực phẩm sạch sẽ, được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt; Các thực phẩm được sắp xếp gọn gàng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Có bảng theo dõi tồn kho theo quy định.

Có tủ lạnh để lưu nghiệm thức ăn hằng ngày theo quy định, các hộp lưu mẫu được sắp xếp ngăn nắp, đúng nhiệt độ để bảo quản thức ăn lưu nghiệm an toàn.

Có phòng giặt được trang bị máy giặt, máy hấp khăn cho trẻ.

- *Đảm bảo nước uống, chế độ dinh dưỡng,*

Nhà trường cung cấp đủ nước uống, sử dụng nước uống Kiềm Ion-life đạt tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh.

Xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp lứa tuổi trẻ. Thực đơn hàng ngày cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng từ các loại thực phẩm khác nhau bao gồm: chất đường bột, chất đạm, chất béo, các loại vitamin và khoáng chất khác. Khi xây dựng khẩu phần ăn nhà trường luôn cung cấp đầy đủ năng lượng cho trẻ mỗi ngày để trẻ có thể tham gia tất cả mọi hoạt động từ sinh hoạt, học tập đến vui chơi.

- *Thực hiện y tế học đường*

Trường có phòng y tế có đầy đủ trang thiết bị, tủ thuốc thiết yếu để kịp thời theo dõi và chăm sóc sức khỏe của trẻ tại trường, sơ cứu các trường hợp ốm đau, tai nạn tại

trường; Phó hiệu trưởng kiêm nhiệm y tế xây dựng kế hoạch hoạt động, đơn đốc, thực hiện, kiểm tra, giám sát các nội dung trong hoạt động y tế trường học.

Nhà trường quan tâm thực hiện đến các hoạt động khám sức khỏe của học sinh. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được chăm sóc sức khỏe tại trường. Phối hợp với trạm y tế phường khám sức khỏe, tẩy giun cho trẻ để phát hiện kịp thời các trường hợp mắc bệnh, phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe của trẻ; trẻ được đo các chỉ số chiều cao, cân nặng theo quy định để đánh giá, phân loại tình trạng sức khỏe học sinh để theo dõi sức khỏe và sự phát triển của trẻ.

+ *Cơ sở vật chất phục vụ cho luyện tập thân thể, văn nghệ, phục vụ cho học tập của học sinh:*

Các phòng học có đầy đủ hệ thống đèn, quạt được trang bị ở các phòng; có tủ đựng hồ sơ, đồ dùng, trang thiết bị phù hợp với chức năng của từng phòng.

Các phòng chức năng có trang bị đầy đủ thang leo, vòng, bóng, các loại đồ chơi đi thăng bằng, bộ thiết bị thể dục (08 chi tiết, 12 chi tiết, 17 chi tiết), nệm mouse để trẻ vận động được đảm bảo an toàn; Phòng đa chức năng được trường sử dụng làm phòng giáo dục nghệ thuật với diện tích 112m² có gương áp tường và gió máy, trang bị các đồ chơi âm nhạc, quần áo, trang phục, đạo cụ múa, đàn casio, máy cassette, trang phục, có trang bị thêm các dụng cụ phục vụ âm nhạc đàn organ, máy hát đĩa; Phòng thư viện có không gian mở, lịch sinh hoạt cụ thể, được trang bị kệ, nệm, thuận tiện cho trẻ hoạt động, đảm bảo an toàn, đúng quy cách được bố trí và sắp xếp gọn gàng.

Có sân chơi rộng đảm bảo an toàn cho trẻ. Môi trường trong và ngoài lớp trang trí đẹp, có đủ đồ dùng, thiết bị tối thiểu theo quy định.

II. Các quy định của UBND Quận, phường, của Sở và Phòng Giáo dục đào tạo trong việc chỉ đạo hoạt động của nhà trường:

Văn bản chỉ đạo cấp trên

Văn bản Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ hỗ trợ HĐGD của CDGDCL trên địa bàn TP HCM năm học 2023-2024

Văn bản 1205/BC-GDĐT ngày 31/8/2023 về Kế hoạch nhiệm vụ NH 2023-2024.

Văn bản 1650/GDĐT-TCKH ngày 27/9/2023 của liên phòng PGD&ĐT; phòng Tài chính kế hoạch Quận Tân Bình về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024.

Văn bản 1937/GDĐT ngày 09/11/2023 về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí NH 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn TPHCM.

Văn bản 89/VHTT ngày 16/02/2024 về triển khai công tác Bình đẳng giới và Trẻ em năm 2023.

Văn bản 18/KH-LĐTĐ ngày 22/5/2023 về thực hiện tuyên truyền đảm bảo môi trường sống an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em

Văn bản 89/VHTT ngày 16/02/2024 về thông tin tuyên truyền CT 28-CT/TW về tăng cường công tác CSGD và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển trên địa bàn quận Tân Bình.

Văn bản 67/KH-UBND ngày 13/4/2023 về Triển khai thực hiện chương trình hành động vì trẻ em Phường 11 quận Tân Bình giai đoạn đến năm 2030.

Văn bản 101/KH-UBND ngày 02/6/2023 về Triển khai Tháng hành động vì trẻ em trên địa bàn phường 11 quận Tân Bình.

Văn bản 561/KH-UBND ngày 25/8/2023 về đảm bảo thực hiện các quyền trẻ em trên địa bàn phường 11 quận Tân Bình.

Văn bản thực hiện hồ sơ trẻ em

Văn bản 23/KH-MN11 ngày 22/9/2023 về Kế hoạch triển khai và thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm học 2023-2024.

Quyết định số 41/QĐ-MN11 ngày 20/9/2023 về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em vụ năm học 2023-2024.

Quyết định số 42/QĐ-MN11 ngày 22/9/2023 về việc thành lập Ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em vụ năm học 2023-2024.

Văn bản thực hiện của nhà trường

Văn bản 18/KH-MN11 ngày 05/9/2023 về Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Văn bản 19/KH-MN11 ngày 05 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch chuyên môn năm học 2023-2024

Văn bản 20/KH-MN11 ngày 22/9/2023 về Kế hoạch bán trú năm học 2023-2024

Văn bản 21/KH-MN11 ngày 25 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch kỹ năng sống năm học 2023 – 2024

Văn bản 22/KH-MN11 ngày 29 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch tổ chức các lớp ngoại khóa năm học 2023 – 2024

Văn bản 23/KH-MN11 ngày 27/9/2023 về Kế hoạch kiểm tra chuyên đề, hoạt động sư phạm năm học 2023 – 2024

Văn bản 24/KH-MN11 ngày 25/9/2023 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CB-GV năm học 2023-2024

Văn bản số 26/KH-MN11 ngày 25 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch cho trẻ làm quen tiếng Anh năm học 2023 – 2024.

III. Tổ chức, hoạt động của nhà trường:

1. Công tác tổ chức; cơ sở vật chất, hoạt động giáo dục:

- *Bộ máy quản lý (cơ cấu nhân sự, khối các phòng học, phòng chức năng):*

Bộ máy quản lý

Hội đồng trường gồm 01 hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng: có nhiệm vụ quyết định về chiến lược và phát triển của nhà trường. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng là những người đứng đầu trường mầm non và chịu trách nhiệm về quản lý và hoạt động hàng ngày của trường. Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường; thành lập và cử tổ trưởng, các tổ chuyên môn, tổ hành chính quản trị, thành lập các hội đồng trong trường. Phân công, quản lý, kiểm tra công tác của giáo viên, nhân viên;

Hội đồng thi đua khen thưởng có nhiệm vụ đánh giá, đề nghị khen thưởng đảm bảo các quyền lợi của giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

Hội đồng kỷ luật giám sát việc tuân thủ các quy định và quy chế của trường mầm non, nhiệm vụ là xử lý các hành vi vi phạm và áp dụng biện pháp kỷ luật cần thiết.

Chi bộ Đảng, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Đảm bảo quyền lợi, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong trường.

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có nhiệm vụ thực hiện các hoạt động chuyên môn và quản lý hành chính trong trường.

Cơ cấu nhân sự

Tổng số CB-GV-NV là 41 người. Trong đó gồm CBQL: 03, giáo viên: 25, NV biên chế: 02, hợp đồng trường: 11. Đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình tích cực học tập nâng cao năng lực thực hành sư phạm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt chuẩn, trên chuẩn năng nổ, nhiệt tình, có tâm với nghề.

Tổ chức đảng, đoàn thể:

+ Chi bộ Đảng: 15 đảng viên. Trong đó: BGH: 03, GV: 12

+ Công đoàn: 41 công đoàn viên

+ Chi đoàn: 12 đoàn viên

Khối các phòng học, phòng chức năng

Trường có 13 phòng học, 01 Phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hành chính, 01 phòng y tế, 01 phòng bếp, 02 phòng chức năng và 01 phòng thư viện mở, 01 phòng truyền thống..

+ Phòng học: không gian yên tĩnh, thoáng mát, nền nhà lát sàn gỗ, đầy đủ hệ thống đèn, quạt, bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, kệ góc, ti vi, máy tính kết nối internet - mạng nội bộ, nguyên vật liệu, học cụ phục vụ giảng dạy và các vật dụng phục vụ bán trú như: tủ đựng hồ sơ, tủ ly, tủ cặp - dép, tủ thuốc, tủ nệm gối, nhà vệ sinh (riêng biệt từng lớp)...

+ Phòng chức năng là phòng giáo dục thể chất có trang bị đầy đủ thang leo, vòng, bóng, các loại đồ chơi đi thăng bằng, bộ thiết bị thể dục (08 chi tiết, 12 chi tiết, 17 chi tiết), nệm mouse để trẻ vận động được đảm bảo an toàn; phòng đa chức năng được trường sử dụng làm phòng giáo dục nghệ thuật với gương áp tường và gióng múa, trang bị các đồ chơi âm nhạc, quần áo, trang phục, đạo cụ múa, đàn casio, máy cassette, trang phục, có trang bị thêm các dụng cụ phục vụ âm nhạc đàn organ, máy hát đĩa;

Phòng thư viện có không gian mở, lịch sinh hoạt cụ thể, được trang bị kệ, nệm, thuận tiện cho trẻ hoạt động, đảm bảo an toàn, đúng quy cách được bố trí và sắp xếp gọn gàng.

- *Việc ký hợp đồng lao động với người lao động của nhà trường.*

Nhà trường hiện có 11 lao động hợp đồng, trong đó 05 thuộc Hợp đồng lao động 111 và 06 Hợp đồng trường. Hàng năm, nhà trường thực hiện đầy đủ việc ký hợp đồng lao động theo đúng quy định hiện hành nhằm đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động làm việc trong trường.

- *Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn; việc huấn luyện AT-VSLĐ, tổ chức việc khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên, bảo mẫu, cấp dưỡng, người lao động của nhà trường.*

Nhà trường có xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và tạo mọi điều kiện cho CB-GV-NV đi học tập, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do Quận và Phòng phối hợp tổ chức. Ngoài ra, công tác bồi dưỡng, rút kinh nghiệm chuyên môn tại trường và tự bồi dưỡng cũng được tổ chức thường xuyên, xuyên suốt năm học.

Việc huấn luyện AT-VSLĐ: tập thể CB-GV-NV đều được tham gia lớp tập huấn kiến thức VSATTP do TTYTDP quận tổ chức. Tất cả nhân viên mới hoặc giấy chứng nhận VSATTP hết hạn đều được cập nhật đi học đầy đủ để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định. Nhà trường đã tổ chức các buổi tập huấn bao gồm:

+ Tập huấn sử dụng an toàn Thang nâng.

+ Tập huấn An toàn trường học phòng tránh tai nạn thương tích

+ Tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm

+ Tập huấn phát hiện ngộ độc thực phẩm và cách xử trí

+ Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm

+ Thực tập phương án PCCC

+ Tập huấn sử dụng trang thiết bị đồ dùng phục vụ bán trú

+ Tập huấn sử dụng trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi

Tổ chức việc khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, giáo viên, cấp dưỡng, người lao động trong toàn trường vào đầu năm học.

- Các loại sổ sách quản lý của nhà trường.

+ Hồ sơ trẻ em (hồ sơ quản lý trẻ em, hồ sơ phổ cập trẻ 5 tuổi, ...)

+ Hồ sơ quản lý giáo viên

+ Hồ sơ Hội khuyến học

+ Hồ sơ năng khiếu ngoại khóa

+ Hồ sơ y tế (+ khám sức khỏe CBNV)

+ Hồ sơ PCCC

+ Hồ sơ an toàn trường học, phòng chống TNTT

+ Hồ sơ đóng học phí, miễn giảm học phí

+ Hồ sơ công tác tự kiểm tra

+ Danh mục đồ dùng đồ chơi

+ Hồ sơ, bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn, huấn luyện

+ Hồ sơ lễ hội, tổ chức sự kiện, tham quan học tập ngoại khóa.

+ Hồ sơ chuyên môn (chăm sóc - nuôi dưỡng, giáo dục)

+ Phần mềm Chương trình Mind. Manager (13 nhóm lớp)...

- Chương trình, kế hoạch và các hoạt động ND-CS-GD trẻ em.

13/13 nhóm lớp thực hiện lập Kế hoạch giáo dục trên phần mềm Mind. manager

2. Các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc y tế, phòng chống TNTT, an toàn trường học của nhà trường:

2.1 Các hoạt động nuôi dưỡng, chế độ dinh dưỡng (các nội dung liên quan đến bữa ăn của trẻ, bếp ăn,....)

- Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm, dinh dưỡng: Nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, dinh dưỡng cho trẻ.

- Số bữa ăn trong ngày: Trẻ được ăn tại trường 3 bữa chính và 1 bữa phụ

- Thực đơn khẩu phần ăn cho từng nhóm trẻ: Xây dựng thực đơn thay đổi theo mùa, đa dạng các loại thực phẩm phục vụ nhu cầu ăn uống của trẻ em ở các nhóm lớp, món ăn và cách chế biến phù hợp độ tuổi của trẻ.

- Chất lượng bữa ăn, thành phần dinh dưỡng: Tổ chức bữa ăn hợp khẩu vị của trẻ, đảm bảo đầy đủ chất dinh dưỡng, cung cấp đủ calo (đảm bảo lượng calo trung bình 690 kcalo đến 890 kcalo/01 học sinh). Thực hiện bộ thực đơn “Dinh dưỡng học đường”, “Phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo công văn số 608/GDĐT-HSSV ngày 03 tháng 3 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV ngày 16/2/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có chế độ dinh dưỡng phù hợp với trẻ thừa cân, béo phì như giảm tinh bột, tăng lượng rau xanh, tăng cường vận động cho trẻ; Trẻ suy dinh dưỡng nhà trường tăng cường thêm các chất béo như sữa, phô mai, váng sữa....

- Việc lưu mẫu thực phẩm: Thực hiện đúng quy định việc lưu mẫu và hủy mẫu thực phẩm hàng ngày (nhiệt độ tủ lưu, quy trình lưu mẫu, lượng thực phẩm lưu, thông tin mẫu lưu, dụng cụ lưu, niêm phong mẫu lưu, thời gian lưu mẫu...)

- Tủ bảo quản thức ăn: tủ bảo quản luôn được sử dụng hiệu quả, được vệ sinh sạch sẽ, sử dụng hàng ngày, tủ được che chắn kỹ nhằm tránh ruồi, nhặng, gián, chuột và sự xâm nhập của các động vật khác. Tủ bảo quản luôn được sử dụng ngay sau khi sơ chế, giúp kéo dài thời gian sử dụng thực phẩm, giảm lãng phí (đặc biệt là thực

phẩm tươi sống) làm hạn chế quá trình oxy hoá giúp thực phẩm tươi, đảm bảo chất lượng thực phẩm sử dụng cho trẻ tại trường.

- *Việc phục vụ ăn uống có được đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:* Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong ăn uống luôn được đảm bảo, nhà trường không có trường hợp xảy ra ngộ độc thực phẩm trong ăn uống. Thực hành tổ chức thực hiện theo quy định về nghiệp vụ đã được bồi dưỡng cho nhân viên nấu ăn (vệ sinh trước, trong và sau khi chế biến), giáo viên (vệ sinh trước, trong và sau khi tổ chức giờ ăn) và có hướng dẫn, quan sát kiểm tra vệ sinh cá nhân trẻ (vệ sinh trước, trong và sau khi ăn) để thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn vệ sinh trong chế biến và ăn uống tại nhà trường.

- *Bếp ăn:* Trường có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể. Bếp được bố trí theo quy trình bếp một chiều, đảm bảo vệ sinh thực phẩm, vệ sinh cá nhân và vệ sinh chung đảm bảo an toàn vệ sinh từ nguồn nguyên liệu nhập vào từ khâu tiếp phẩm, nhà bếp đến bàn ăn của trẻ đều thực hiện đúng nguyên tắc bếp một chiều từ khâu tiếp nhận hàng, chế biến, vận chuyển thức ăn đến lớp và khâu tổ chức giờ ăn cho trẻ. Cụ thể quy trình: Khu vực kho, tiếp nhận nguyên liệu, khu chế biến và sơ chế thực phẩm, khu nấu chín thực phẩm, khu phân chia thức ăn, khu vực ăn uống của trẻ tại lớp (sạch sẽ, nhà vệ sinh của trẻ cách riêng biệt khu vực ăn uống).

- *Các thiết bị, dụng cụ trong bếp:* Nhà trường trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho công tác chế biến thức ăn cho trẻ như: máy sấy, chén, tủ hấp cơm, máy xay thịt, máy xay sinh tố, tủ bảo quản thực phẩm, tủ chờ trước khi nấu ... và các đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho công tác chế biến món ăn. Các thiết bị, dụng cụ trong bếp sử dụng đều là inox, phân chia dụng cụ sống chín riêng biệt.

- *Nhân viên trong nhà bếp và cấp dưỡng:* được tập huấn kiến thức An toàn thực phẩm, khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định và được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động...

- *Nguồn gốc hàng hóa thực phẩm:* Nhà trường thành lập ban tiếp nhận hàng để kiểm tra nguồn thực phẩm cung cấp cho trẻ tại trường. Thường xuyên kiểm tra chất lượng thực phẩm trước khi đưa vào chế biến. Không tiếp nhận những thực phẩm không đảm bảo chất lượng và báo cáo cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xử lý những trường hợp bên bán hàng không thực hiện đúng cam kết để đảm bảo an toàn thực phẩm. Đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm tập thể trong trường học. Do đó, nhà trường ký hợp đồng với các công ty trong “Chuỗi thực phẩm an toàn”, có giấy chứng nhận tham gia chuỗi thực phẩm an toàn, nguyên liệu đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, cụ thể:

+ Công ty TNHH Vegespring (cung cấp các loại rau củ quả, thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô, thịt, hải sản tươi sống...): đạt chứng nhận Certificate năm 2023.

+ Công ty TNHH Thực phẩm sạch Trí Đức (cung cấp thực phẩm các loại: thực phẩm tươi sống, rau củ quả các loại): đạt chứng nhận ISO 9001:2015, HACCP CODEX ALIMENTARIUS, chứng nhận Certificate năm 2023.

+ Cửa hàng Thực phẩm Triều Anh (cung cấp thực phẩm các loại: gạo, thực phẩm tươi sống, rau củ quả, bánh sữa, phomai các loại): đạt chứng nhận ISO 22000:2018, HACCP CODEX 2020.

+ Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thực phẩm Sài Gòn (Safoodco - cung cấp sữa bột Milac Multi): đạt chứng nhận CAC/RCP 1-1969, Rev.4-2003 (TCVN 5603:2008); ISO 22000:2018.

+ Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Tài Tài (cung cấp yaourt, plan, yamix, bánh bao, bánh mì): đạt chứng nhận TCVN ISO 22000:2018/ISO 22000:2018.

+ Công ty TNHH Thương mại Thực phẩm Hoàng Ngọc (cung cấp yaourt, plan, bánh bao, bánh mì): đạt chứng nhận Certificate HACCP CODEX 2020 ISO 22000:2018; ISO 22000:2018.

+ Công ty TNHH MTV SX và TM Kim Kim Sen (cung cấp rau câu, sữa chua, bánh ngọt các loại): đạt chứng nhận ISO 22000:2018.

+ Công ty cổ phần nước Hoàng Minh (cung cấp nước uống Ion Kiềm Ion-life): đạt Chứng nhận ISO 22000:2018.

+ Công ty CPĐT Thương mại Safco (cung cấp hàng gia dụng...) chứng nhận Certificate năm 2023.

+ Công ty cấp nước Tân Hòa (cung cấp nước sinh hoạt).

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các loại sổ theo quy định và giấy tờ công tác bán trú như sổ chợ, sổ ba bước, giấy kiểm dịch động vật, thực vật, thực đơn, bảng kiểm tra nhiệt độ thức ăn...

- *Thùng rác* có nơi tập kết xử lý rác riêng biệt cách xa lớp học, trang bị đủ thùng rác có nắp đậy, có lót bao ny lông, bố trí ở vị trí thích hợp. Xử lý rác hàng ngày để tránh ứ đọng, tránh ô nhiễm. phân loại rác tại nguồn theo Kế hoạch 229/KH-UBND-ĐT ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Kế hoạch triển khai quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Thu gom rác thải nhà trường có hợp đồng với cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định. Kiểm tra định kỳ và xử lý loại bỏ vật liệu thải chứa nước, khai thông cống rãnh.

- *Nguồn nước*: nhà trường cung cấp đủ nước uống, nước sinh hoạt trong trường, tổ chức cho học sinh sử dụng nước uống Kiềm Ion-life đạt tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh. Sử dụng nước máy trong sinh hoạt do công ty cấp nước Tân Hòa cung cấp đã được kiểm tra đủ tiêu chuẩn hóa - sinh theo quy định để chế biến thức ăn (ăn uống, rửa tay chân, súc miệng, rửa chén đĩa, rửa thực phẩm) có thực hiện biên bản xúc rửa bồn chứa nước máy theo định kỳ 1 lần/tháng và đính kèm hóa đơn thu tiền nước. Sử dụng nguồn nước giếng để tưới cây (không sử dụng trong sinh hoạt).

- *Phương án xử lý sự cố cháy nổ*: Nhà trường có xây dựng phương án sơ tán học sinh khi có cháy trong trường học. Hàng năm thực hiện công tác diễn tập khi có cháy, tổ chức cho CB-GV-NV tham gia tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy, định kỳ kiểm tra vận hành thường xuyên các thiết bị PCCC...

- *Kho*: nhân viên quản lý kho kiểm đếm và sắp xếp thực phẩm theo đúng chủng loại, cập nhật sổ sách thường xuyên và đảm bảo đúng tiến độ thời gian, vệ sinh kho sạch sẽ.

2.2 Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- *Việc xây dựng các kế hoạch*:

Văn bản 25/KH-MN11 ngày 29/9/2023 về Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm năm học 2023-2024

Văn bản 27/KH-MN11 ngày 29/09/2023 về Kế hoạch công tác y tế học đường NH 2023-2024

Văn bản 41/KH-MN11 ngày 16/10/2023 về Kế hoạch phòng chống bệnh truyền nhiễm năm học 2023-2024

Văn bản 42/KH-MN11 ngày 18/10/2023 về Kế hoạch đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2023-2024

- *Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ*:

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, thông báo kết quả khám sức khỏe cho phụ huynh được biết và theo dõi chữa trị (nếu cần) và thực hiện phân loại sức khỏe cho trẻ em vào đầu mỗi học kỳ.

Thực hiện theo dõi sổ khám bệnh, có hồ sơ quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe trẻ em.

Có đánh giá sự phát triển về thể chất của trẻ em.

Có thực hiện Bảng tin truyền thông giáo dục sức khỏe.

- *Báo cáo tình hình TNTT của trẻ:*

Nhà trường có xây dựng kế hoạch và các phương án đảm bảo an toàn tai nạn thương tích cho trẻ, thường xuyên kiểm tra và kịp thời sửa chữa các thiết bị, đồ dùng hư hỏng, gãy, bể....định kỳ báo cáo. Hàng năm nhà trường luôn đảm bảo an toàn cho trẻ và chưa có xảy ra tai nạn thương tích cho trẻ.

- *Nhà vệ sinh trẻ có các ký hiệu quy định nơi vệ sinh riêng cho trẻ gái và trai, được trang bị đầy đủ các thiết bị vệ sinh.*

- *Khu vực rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn vừa tầm với trẻ, có đầy đủ thiết bị, đồ dùng dụng cụ vệ sinh. Khu vực hoạt động ngoài trời đều có bố trí bồn rửa tay cho trẻ sau khi hoạt động ngoài trời.*

- *Huấn luyện sơ cứu, cấp cứu TNTT:* Hàng năm tham dự tập huấn kiến thức và kỹ năng sơ cứu, cấp cứu TNTT do PGD và ĐT tổ chức.

- *Phòng y tế:* Phòng y tế thoáng mát, sạch sẽ, có đầy đủ trang thiết bị và thuốc phục vụ cho công tác y tế của trường.

- *Số TE bị tử vong, TNTT nặng phải đi viện:* Không có

- *Số vụ ngộ độc thực phẩm:* Không có

- *Biện pháp phòng chống TNTT:* Có thực hiện các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích.

- *Công tác tự kiểm tra:* Thực hiện công tác tự kiểm tra định kỳ mỗi tháng

- *Bố trí lối thoát hiểm:* Có sơ đồ lối thoát hiểm cho CB, GV, NV và học sinh khi xảy ra sự cố cháy nổ

- *Việc niêm yết biển cảnh báo:* Có thực hiện niêm yết các biển báo cảnh báo tại các khu vực.

2.3 Công tác y tế, phòng chống TNTT của nhà trường

- *Nhân viên y tế:* trường không có nhân viên y tế (PHT chăm sóc nuôi dưỡng kiêm nhiệm).

- *Huấn luyện sơ cứu, cấp cứu TNTT:* Hàng năm tham dự tập huấn kiến thức và kỹ năng sơ cứu, cấp cứu TNTT do PGD và ĐT tổ chức, đồng thời nhà trường tổ chức tập huấn sơ cứu ban đầu, sơ cứu TNTT cho đội ngũ vào đầu năm học.

- *Phòng y tế:* trường có phòng y tế riêng 16m² đảm bảo đủ diện tích, bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe trẻ, thoáng mát, sạch sẽ có tủ thuốc y tế và trang bị thuốc men đầy đủ, phương tiện sơ cứu theo danh mục quy định.

- *Số TE bị tử vong, TNTT nặng phải đi viện:* Không có

- *Số vụ ngộ độc thực phẩm:* Không có

- *Biện pháp phòng chống TNTT:* Có thực hiện các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích như: Tăng cường công tác quản lý toàn diện trong công tác an toàn trường học như an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn về điện, an toàn trong lao động, an toàn phòng thí nghiệm thực hành, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn trong công tác chăm sóc trẻ. Xây dựng phương án xử lý khi có tình huống cháy nổ và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường. Tổ chức diễn tập phương án 1 lần/năm; Thường

xuyên duy trì bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác an toàn trường học. Thực hiện công tác tự kiểm tra định kỳ tổng thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường 1 lần/tháng để phát hiện sớm và loại bỏ yếu tố nguy cơ hư hỏng. Thực hiện biên bản tự kiểm tra trong nhà trường (theo mẫu) và lưu hồ sơ y tế tại trường.

- *Công tác tự kiểm tra:* Thực hiện công tác tự kiểm tra định kỳ mỗi tháng
- *Bố trí lối thoát hiểm:* Có sơ đồ lối thoát hiểm cho CB, GV, NV và học sinh khi xảy ra sự cố cháy nổ.
- *Việc niêm yết biển cảnh báo:* Có thực hiện niêm yết các biển báo cảnh báo tại các khu vực .

2.4 Công tác quản lý an toàn các thiết bị trong nhà trường

- *Thiết bị điện:* được bố trí cao, gọn gàng xa tầm với của trẻ, các thiết bị sử dụng điện thường xuyên được kiểm tra và bảo trì sửa chữa theo chủng loại thiết bị, các đường điện có tiếp nối đất. Tập thể CB-GV –NV đều có cam kết sử dụng điện và thiết bị điện theo đúng quy trình và quy định của nhà trường.

- *Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ:* Thang máy được lắp đặt mới tháng 12/2022 được kiểm định, bảo trì, và công ty có tập huấn hướng dẫn sử dụng ngay khi công trình hoàn thành trước khi đưa vào sử dụng; định kỳ kiểm tra độ an toàn và bảo trì theo quy định, hệ thống gas có đường ống dẫn khí đốt bằng kim loại và định kỳ được kiểm tra. Nhân viên được sử dụng thang nâng đều có cam kết sử dụng thang nâng đúng quy định (chỉ bảo vệ, cấp dưỡng và NVPV được sử dụng)

3. Về quản lý và sử dụng kinh phí của Nhà trường (các khoản đóng góp bắt buộc, thỏa thuận, tự nguyện):

- *Các khoản đóng góp bắt buộc:* không có
- *Các khoản đóng góp tự nguyện:* không có
- *Các khoản thu thỏa thuận:*

Thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND quận Tân Bình và Phòng Giáo dục và Đào tạo

Thời điểm, thời gian tổ chức lấy ý kiến: gửi từng phụ huynh từ 18/10/2023

Tổng số PHHS được lấy ký kiến, đồng thuận, thống nhất/ TS toàn trường:

+ Lần 1: 336/336– Tỷ lệ: 100% (ngày tổng hợp 18/10/2023)

+ Lần 2: 334/334– Tỷ lệ: 100% (ngày tổng hợp 21/11/2023)

Ý kiến khác của PHHS về các khoản thu này: Không có

Các khoản thu nhà trường đã thực hiện

Nội dung	Theo công văn số 1650/GDDĐT-TCKH	Trường thu
I. THU HỌC PHÍ		
CV 1937/GDDĐT ngày 09/11/2023	NT 200.000 đ/học sinh/tháng MG 160.000 đ/học sinh/tháng	NT 200.000 đ/hs/tháng MG 160.000 đ/hs/tháng
II. CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA		
1. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa:		
1.1. Tiền tổ chức các lớp năng khiếu:		
1.1.1. Năng khiếu (Võ, vẽ, nhíp điệu)	80.000 đ/học sinh/tháng/môn	80.000 đ/học sinh/tháng/môn

1.2. Kỹ năng sống	69.000 đ/học sinh/tháng	69.000 đ/học sinh/tháng
1.3. Tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	250.000 đ/học sinh/tháng	230.000 đ/học sinh/tháng
2. Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ Mầm non trong hè	500.000 đ/học sinh/tuần	500.000 đ/học sinh/tuần
III. CÁC HOẠT ĐỘNG THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG BÁN TRÚ		
1. Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	430.000 đ/học sinh/tháng	430.000 đ/học sinh/tháng
2. Tiền phục vụ ăn sáng	150.000 đ/học sinh/tháng	150.000 đ/học sinh/tháng
3. Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	230.000 đ/học sinh/năm	230.000 đ/học sinh/năm
1. Tiền mua sắm đồng phục học sinh: <i>áp dụng năm học 2024-2025 (Khối lá không thực hiện)</i>	200.000 đ/học sinh/bộ	200.000 đ/học sinh/bộ
2.1. Học phẩm	50.000 đ/học sinh/năm	50.000 đ/học sinh/năm
2.2. Học cụ - Học liệu (<i>Bộ tài liệu đổi mới trong trường MN theo chỉ đạo tại CV số 776 ngày 14/3/2019 của Sở GDĐT</i>)	550.000 đ/học sinh/năm	- Nhà trẻ: 250.000 đ/học sinh/năm - Mẫu giáo: 450.000 đ/học sinh/năm
3. Tiền suất ăn trưa bán trú	35.000 đ/học sinh/ngày	35.000 đ/học sinh/ngày
4. Tiền suất ăn sáng	20.000 đ/học sinh/ngày	20.000 đ/học sinh/ngày
5. Nước uống	17.000 đ/học sinh/tháng	17.000 đ/học sinh/tháng
6. Khám sức khỏe học sinh ban đầu	70.000 đ/học sinh/năm	20.000 đ/học sinh/năm (<i>Không bao gồm khám nha học đường</i>)

IV. Việc thực hiện các quyền của trẻ em trong nhà trường:

1. Việc tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng khiếu; việc hỗ trợ học sinh nghèo, khuyết tật trong học tập.

- Nhà trường luôn tạo điều kiện cho trẻ được phát triển năng khiếu, hợp đồng liên kết với các công ty giảng dạy tại trường các môn như: hội họa, nhịp điệu, võ thuật, kỹ năng sống, anh văn nhằm phát triển năng khiếu cho trẻ tại trường (có kế hoạch giảng dạy, hợp đồng, hồ sơ pháp nhân, lý lịch GV giảng dạy và thời khóa biểu cho trẻ).

Tăng cường phát hiện, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập. Năm học 2023-2024 nhà trường không có trẻ khuyết tật hòa nhập. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn phụ huynh đưa trẻ đến trung tâm y tế địa phương để thẩm định chuyên khoa xác định mức độ khuyết tật của trẻ.

Đảm bảo thực hiện chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên dạy trẻ khuyết tật. Năm học 2023-2024 nhà trường không có trẻ khuyết tật hòa nhập.

Thông báo công khai rộng rãi đến phụ huynh chế độ miễn, giảm học phí cho trẻ em thuộc hộ cận nghèo, hộ nghèo. Năm học 2023-2024 nhà trường không có trẻ thuộc đối tượng nghèo, cận nghèo được hỗ trợ, miễn giảm học phí.

2. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, dã ngoại... của nhà trường.

- Nhà trường có tổ chức hoạt động ngoại khóa với chương trình thể dục thể thao tại lớp học giúp trẻ làm quen dần với việc giải quyết các nhiệm vụ một cách độc lập. Thông qua các hoạt động tập thể và cá nhân, trẻ học cách thể hiện bản thân cũng như xây dựng sự tự tin cho trẻ nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện về mặt thể chất và tinh thần. Các hoạt động lễ hội, sự kiện, dã ngoại trong và ngoài nhà trường ... được tổ chức thường xuyên, được đầu tư và chuẩn bị kỹ lưỡng cho trẻ được vui chơi, tìm hiểu, khám phá hoạt động văn hóa dân gian của dân tộc (Ngày hội bé đến trường, Vui hội trăng rằm, Bé vui cùng mẹ và cô 20/10, Tri ân thầy cô 20/11, Bé vui cùng chú bộ đội 22/12...).

- Thực hiện đúng việc quản lý về các hoạt động ngoại khóa, lựa chọn các cơ sở giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và có hồ sơ pháp lý đầy đủ.

- Tuyên truyền đến phụ huynh về lợi ích việc trẻ tham gia vào các hoạt động thể thao có tầm ảnh hưởng liên quan mật thiết đến sự phát triển về mặt sinh lý, tình cảm, xã hội, giáo dục và một số lợi ích khác về sau của trẻ. Thông qua đó giúp cha mẹ có thêm định hướng phát triển cho trẻ, nhất là giúp trẻ lựa chọn các môn thể thao mà trẻ yêu thích để tham gia học những cấp độ cao hơn.

3. Các hoạt động nhà trường đã triển khai để thực hiện quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự, quyền được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình về những vấn đề liên quan trong nhà trường của trẻ.

Các hoạt động đã triển khai (Lồng ghép trong các hoạt động giáo dục)

- + Trẻ biết Tổng đài 111 là tổng đài bảo vệ và chăm sóc trẻ em
- + Cho trẻ tham gia tìm hiểu về luật giao thông, an toàn khi tham gia giao thông.
- + Cách xử lý khi gặp các vấn đề về xâm hại
- + Cách bảo vệ an toàn bản thân (an toàn thân thể, an toàn về điện, an toàn khi vui chơi, sinh hoạt...)
- + Cách xử lý khi cháy nổ, thực hành tại trường.
- + Quyền và nghĩa vụ của trẻ em (con được gì và con cần làm gì để thành một em bé ngoan)
- + Kỹ năng chăm sóc bản thân...

4. Tình hình các tệ nạn xã hội xung quanh nhà trường - biện pháp.

Vị trí trường nằm trên địa bàn Phường 11, địa bàn dân cư có an ninh trật tự tốt do nằm cạnh với UBND và công an phường 11, cạnh trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, thuận lợi cho phụ huynh trong việc đưa đón trẻ. Đa số PHHS quan tâm chăm sóc giáo dục con em, công tác xã hội hóa giáo dục khá hiệu quả. Chính quyền và các ban ngành đoàn thể địa phương phối hợp tốt với nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Tuy nhiên trước cổng trường một số phụ huynh để xe chưa trật tự gây ảnh hưởng nhẹ tình hình giao thông trước cổng trường.

5. Tình hình xâm hại trẻ em.

Cán bộ quản lý gương mẫu, thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, nhân viên, người lao động, người học thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức, nề nếp, kỷ cương trường học; Có biện pháp ngăn ngừa, can thiệp hỗ trợ kịp thời không để xảy ra tình trạng giáo viên, nhân viên và người lao động vi phạm đạo đức; Kiên quyết

không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ. Năm học 2023-2024 nhà trường không có xảy ra tình trạng xâm hại trẻ em.

V. Tự nhận xét, đánh giá của nhà trường:

Có kế hoạch chủ động triển khai thực hiện các quy định về Chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện.

Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ, giáo viên, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của trẻ; tổng hợp nhận xét, đánh giá trẻ cuối năm học.

Giám sát chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm, thông tin, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu bệnh truyền nhiễm xảy ra trong nhà trường với các cấp có thẩm quyền theo quy định. Phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời theo quy định. Thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trong nhà trường.

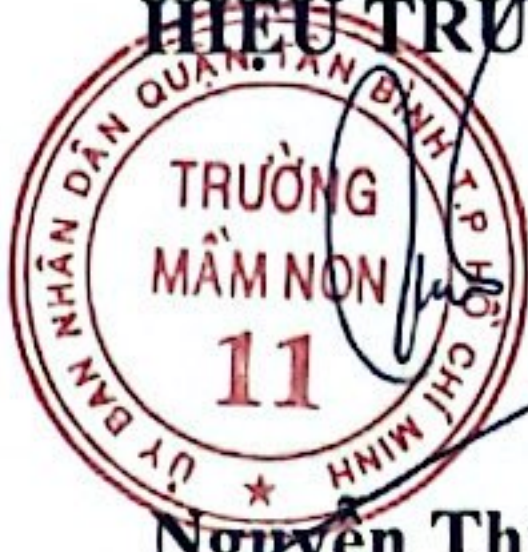
Không có trẻ em bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn, thương tích xảy ra trong nhà trường, Báo cáo tình hình tai nạn thương tích của trẻ em theo quy định. Có kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm, dinh dưỡng cho trẻ em.

VI. Đề xuất, kiến nghị:

Không.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q.TB;
- Các Tổ khối, bộ phận;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huệ



Phụ lục 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng số liệu cán bộ, giáo viên, nhân viên
Học kỳ I - Năm học 2023 -2024

	Năm học 2023 -2024	Trình độ đào tạo						Chuyên ngành
		Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Chưa qua đào tạo	
Tổng số CB-GV-NV	41	03	24	02	03	04	0	MN Văn thư Nấu ăn
Hợp đồng	11				01	04		
Biên chế	31	03	24	02	02			
Trong đó: Cán bộ quản lý	03	02	01					MN
GV giảng dạy	25		23	02				MN
Nhân viên y tế	0							
Bảo mẫu	0							
Cấp dưỡng	5				2	3		Nấu ăn
Bảo vệ	2							Có CC NV
Nhân viên khác	03				02			1KT, 2NV
Văn thư	01				01			Văn thư
Phục vụ	02				01		01	PV trường học



Bảng số liệu học sinh
Học kỳ I - Năm học 2023 -2024

	Số lượng	Ghi chú
Tổng số học sinh toàn trường:	337	
Trong đó: Số nam:	164	
Số nữ:	173	
Tổng số nhóm, lớp:	13	
trong đó		
+ Tổng số nhóm:	04	
+ Tổng số lớp mầm:	03	
+ Tổng số lớp chồi:	03	
+ Tổng số lớp lá:	03	
Số học sinh con liệt sỹ	0	
Số học sinh con thương binh	0	
Số học sinh con hộ nghèo	0	
Số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt	0	

Độ tuổi	Tổng số trẻ	Số trẻ/nhóm	Số trẻ/lớp	Số giáo viên/nhóm, lớp	Số bảo mẫu/nhóm, lớp
6-12 tháng					
13-17 tháng	6	6		02	0
18 - 24 tháng	11	11		02	0
25 – 36 tháng	42	42		04	0
3 tuổi	64		64	02	0
4 tuổi	99		99	02	0
5 tuổi	115		115	02	0
Trẻ khuyết tật học hòa nhập	0				

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON 11CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thống kê hiện trạng cơ sở vật chất của trường
Học kỳ I - Năm học 2023 -2024

Trường	Số phòng học				Thư viện			Phòng đa năng	Ghi chú
	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm		
MN11	13	13					1	2	Phòng mở, tận dụng sảnh lớn

Cơ sở vật chất	Số lượng	Diện tích mỗi phòng (m2)	Ghi chú
Tổng diện tích khu đất		3.583	
Tổng diện tích xây dựng		738,1	
Sân chơi		1.053,4	
Diện tích cây xanh, đường đi		1.141,4	
Diện tích sử dụng bình quân tối thiểu/01 trẻ.		2,24	
Phòng học	13	56	sử dụng chung; lối đi hành lang có 2 lớp (Lá 2, Lá 3) tận dụng làm nơi ăn.
Phòng ăn	0		
Phòng ngủ	0		
Phòng vệ sinh	17	8 (trẻ), 6,5 (GV)	
Phòng thể chất	01	84	
Phòng nghệ thuật	01	112	
Phòng thư viện	0	0	Phòng mở, tận dụng sảnh lớn
Phòng y tế	01	16	
Nhà bếp	01	129,5	
Phòng chức năng khác			
Truyền thống	01	56	
Hành chánh	01	28	
Hiệu trưởng	01	15	
Phó HT Nuôi	01	14	
Phó HT Dạy	01	12	
Bảo vệ	01	9	